

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG
DỊCH BỆNH COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BCĐ-PCD
V/v sửa đổi, bổ sung Bộ tiêu chí đánh
giá mức độ an toàn phòng, chống dịch
COVID-19 trong cơ sở giáo dục

Hải Dương, ngày tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Thông báo số 391-TB/TU ngày 23/8/2021 của Tỉnh ủy Hải Dương thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác chuẩn bị năm học mới 2021-2022;

Sau khi thống nhất với ngành Giáo dục và Đào tạo một số nội dung liên quan đến “Bộ tiêu chí đánh giá mức độ an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hải Dương”, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh sửa đổi Tiêu chí số 7 và bổ sung thêm 02 tiêu chí (tiêu chí 16 và 17) vào Bộ tiêu chí Ban hành kèm theo Quyết định số 626/QĐ-BCĐ ngày 25/02/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Hải Dương (được gửi kèm theo Công văn này).

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh yêu cầu các cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Phòng GD&ĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NVY.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Phạm Mạnh Cường**

BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá mức độ an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hải Dương (Sửa đổi bổ sung lần thứ nhất)

(Gửi kèm theo Công văn số /BCĐ-PCD ngày 26/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh)

STT	Tên tiêu chí đánh giá	Đạt	Không đạt
I	TRƯỚC KHI HỌC SINH ĐẾN TRƯỜNG		
Tiêu chí 1	Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, y tế tại trường học (thiết bị đo thân nhiệt, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn, nước uống, nơi rửa tay bằng nước sạch), chú ý đến các yếu tố liên quan đến người khuyết tật.		
Tiêu chí 2	Xây dựng kế hoạch giáo dục, nuôi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và thực tiễn dịch bệnh tại địa phương.		
Tiêu chí 3	100% trẻ em mầm non, học sinh (gọi chung là học sinh), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động của nhà trường (gọi chung là cán bộ, giáo viên) thực hiện khai báo sức khỏe, đo thân nhiệt ở nhà trước khi đến trường.		
Tiêu chí 4	100% học sinh và cán bộ, giáo viên thực hiện việc đeo khẩu trang đúng cách trên đường đến trường.		
Tiêu chí 5	Thực hiện vệ sinh, khử trùng trường, lớp, đồ dùng học tập và phương tiện đưa đón (nếu có) theo đúng hướng dẫn của ngành y tế.		
Tiêu chí 6	Có nhân viên y tế trường học, trường hợp chưa có nhân viên y tế chuyên trách thì phải có nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế được bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định; phòng cách ly, phòng y tế đảm bảo theo quy định; có tổ chức tư vấn tâm lý học đường.		
Tiêu chí 7	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho học sinh, cán bộ, giáo viên về quy trình phòng, chống dịch bệnh và chủ động xây dựng phương phòng chống dịch COVID-19 tại cơ quan đơn vị theo hướng dẫn của Bộ Y tế (kèm theo Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế)		
II	KHI HỌC SINH ĐẾN TRƯỜNG		

STT	Tên tiêu chí đánh giá	Đạt	Không đạt
Tiêu chí 8	Bảo đảm 100% học sinh, cán bộ, giáo viên được đo thân nhiệt trước khi vào lớp học.		
Tiêu chí 9	Bảo đảm 100% học sinh mầm non và tiểu học được đón và giao nhận tại cổng trường. Đối với người ngoài trường vào liên hệ công tác, có khu vực đón tiếp riêng, thực hiện việc đo thân nhiệt và các biện pháp phòng dịch theo quy định.		
Tiêu chí 10	Đảm bảo giãn cách trong và ngoài phòng học, lớp học, phòng làm việc, phòng chức năng, phòng sinh hoạt tại nhà trường theo quy định của Chính phủ.		
Tiêu chí 11	Thực hiện đầy đủ theo quy định việc lau khử khuẩn, vệ sinh các bề mặt tiếp xúc, khu vực rửa tay, nhà vệ sinh, phương tiện đưa đón học sinh sau mỗi lần đưa đón theo quy định, đeo khẩu trang đúng cách trong thời gian ở trường.		
Tiêu chí 12	Thực hiện đầy đủ việc kiểm tra, rà soát và bổ sung kịp thời xà phòng, dung dịch sát khuẩn và các vật dụng cần thiết khác phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh để chuẩn bị cho buổi học tiếp theo.		
Tiêu chí 13	100% học sinh cán bộ, giáo viên có điện thoại thông minh được cài đặt ứng dụng Bluezone. Ban chỉ đạo công tác phòng, chống dịch của nhà trường thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19.		
III	KHI HỌC SINH KẾT THÚC BUỔI HỌC		
Tiêu chí 14	Bảo đảm 100% học sinh, cán bộ, giáo viên đảm bảo giãn cách hợp lý, đeo khẩu trang từ khi rời trường trở về nhà.		
Tiêu chí 15	Bảo đảm 100% học sinh mầm non và tiểu học được nhà trường bố trí giao nhận đầy đủ.		
IV	ĐỐI VỚI NHÀ TRƯỜNG CÓ TỔ CHỨC BẾP ĂN VÀ KHU KÝ TÚC XÁ		
Tiêu chí 16	Đối với trường có tổ chức bếp ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, có chứng từ nguồn gốc thực phẩm, lưu mẫu thức ăn 24 giờ, công khai thực đơn hàng ngày. - Khu vực chế biến thực phẩm được trang bị 		

STT	Tên tiêu chí đánh giá	Đạt	Không đạt
	<p>phương tiện phòng chống côn trùng, động vật gây hại; sơ chế thực phẩm tươi sống bảo đảm vệ sinh; có xà, phòng bồn rửa tay, dung dịch sát khuẩn cho nhân viên trực tiếp chế biến thực phẩm, đồ dùng chứa rác thải phải có nắp đậy.</p> <p>- Đối với nhân viên cấp dưỡng, nhân viên chế biến thực phẩm, người cung cấp thực phẩm thực hiện đeo khẩu trang và các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong suốt thời gian làm việc; thực hiện khai báo y tế, đo nhiệt độ trước khi vào làm việc.</p>		
Tiêu chí 17	Các trường tổ chức cho học sinh lưu trú tại ký túc xá, phải xây dựng phương án tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn về phòng chống dịch COVID- 19 tại ký túc xá.		

ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT LUẬN MỨC ĐỘ AN TOÀN (Các trường tổ chức đánh giá 15 tiêu chí từ 1 đến 15)

1. Mức đánh giá và độ an toàn của trường học:

- Mỗi tiêu chí được đánh giá ở 2 mức: **Đạt** và **không đạt**. Số tiêu chí đạt càng nhiều, thì mức độ an toàn càng cao, trường học càng an toàn, ngược lại số tiêu chí không đạt càng nhiều thì mức độ an toàn càng thấp, trường học càng không an toàn.

2. Phương pháp đánh giá và xếp loại mức độ an toàn:

- Đánh giá lần lượt theo từng tiêu chí; các tiêu chí đạt khi và chỉ khi các nội hàm của tiêu chí đều đạt.

- Xếp loại mức độ an toàn:

1) Đạt từ 11 tiêu chí trở lên, trong đó phải có các tiêu chí 4, 5, 7, 10, 11 được đánh giá mức đạt thì trường học được đánh giá đạt mức độ: Thực hiện tốt, trường học an toàn. Khuyến nghị: Thường xuyên kiểm tra để duy trì các tiêu chí đạt.

2) Đạt từ 8 đến 10 tiêu chí, trong đó phải có các tiêu chí 4, 5, 7, 10, 11 được đánh giá mức đạt thì trường học được đánh giá đạt mức độ: Thực hiện khá, trường học an toàn, được phép hoạt động và cho học sinh đi học trở lại, nhưng phải kiểm tra định kỳ để khắc phục các hạn chế ở các tiêu chí không đạt.

3) Đạt từ 7 tiêu chí trở xuống, trường học được đánh giá đạt mức độ: Thực hiện chưa tốt, trường học không an toàn và không được phép hoạt động.

* Đối với các trường tổ chức nội trú cho học sinh, sinh viên tại ký túc xá và tổ chức bếp thì tiêu chí 16, 17 phải luôn **“Đạt”**; nếu **“Không đạt”** thì đánh giá: Thực hiện chưa tốt, trường học không an toàn và không được phép hoạt động.